

Bản án số: 117/2026/HS-ST

Ngày: 14-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Tuấn và bà Trần Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng Phúc, Thư ký TAND khu vực 1 - Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Quang Thành - Kiểm sát viên

Ngày 14/5/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2026/TLST-HS ngày 03/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2026/QĐXXST-HS ngày 04/5/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh T**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1992 tại phường B, tỉnh Quảng Trị; Số CCCD: 044092002625 Nơi thường trú: khu phố A, phường B, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Hồng L; Vợ: Mai Thị D, sinh năm 1991; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2025; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 06/12/2006, bị Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 906/QĐ-XP.

- Ngày 14/5/2014, bị Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt: Phạt tiền 400.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hoá không rõ nguồn gốc, theo Quyết định số 13/QĐ-XPHC. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2026 đến ngày 20/01/2026, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đình H**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1989 tại tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040089002924; Nơi thường trú: xóm Đ, xã Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T2 và bà Trần Thị N; Vợ: Mai Thị D, sinh năm 1991; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2023; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/11/2019, Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, theo Quyết định số 38/2019/QĐ-TA. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2026 đến ngày 20/01/2026, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Bùi Văn K, sinh năm 1969; số CCCD: 038069034153. Địa chỉ: thôn N, xã H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Công ty TNHH T3. Địa chỉ trụ sở: Thôn X, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1969, số CCCD: 001169018894. Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó có quen nhau trong thời gian làm lái xe cho Công ty TNHH T3, nên vào lúc 10 giờ 47 phút ngày 07/01/2026, Nguyễn Đình H sử dụng điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu đen có gắn thẻ sim số 0941.281.658 đăng nhập vào tài khoản zalo có tên "Nguyễn Đình H" gọi điện đến tài khoản zalo có tên "Nguyễn Minh T" do Nguyễn Minh T là chủ tài khoản và hỏi mua “20 cối pháo nổ loại 49 phát bắn” với mục đích về sử dụng vào dịp Tết Nguyên Đán 2026, T trả lời: “Để xem chỗ mô bán không rồi em báo lại”. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi dừng xe trên đường C - C thuộc địa bàn tỉnh Quảng Trị, T trao đổi, thống nhất với một người đàn ông chưa rõ lai lịch về việc mua 20 (hai mươi) cối pháo 49 (Loại pháo có 49 phát bắn) với giá 700.000 đồng/01 khối và hẹn giao pháo vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/01/2026. Khoảng 17 giờ ngày 07/01/2026, T sử dụng điện thoại di động mang nhãn hiệu Samsung Galaxy A37 5G màu đen có gắn thẻ sim số 0326.857.092 gọi lại cho H thống nhất bán 20 cối pháo loại 49 với giá 900.000 đồng/1 cối 49 và hẹn giao pháo vào khoảng sáng sớm ngày 10/01/2026. Sau đó, H dùng tài khoản số "0941281658" thuộc ngân hàng M mang tên “NGUYEN DINH HIEP” chuyển khoản vào tài khoản số "107879308872" thuộc ngân hàng V

mang tên "NGUYEN MINH TUAN" với số tiền 5.500.000 đồng, H và T thỏa thuận cọc trước 5.500.000 đồng, sau khi nhận được pháo thì H sẽ chuyển khoản số tiền còn lại.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/01/2026, T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Chenlong màu bạc, biển số 29K-05617 của Công ty TNHH T3 đến điểm hẹn giao pháo trên cao tốc V - C. Tại đây, T đưa số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) cho người đàn ông đã gặp trước đó và nhận 20 (hai mươi) khối pháo 49 đựng trong 02 (hai) bì xác rắn màu xanh được buộc kín rồi đặt trên thùng dầu dưới gầm xe để cất giấu. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 10/01/2026, khi đi đến khu vực xã Đ, tỉnh Nghệ An, T gọi điện cho H và cất giấu số pháo trên trong sân nhà H. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/01/2026, sau khi đi làm về, H đưa 20 (hai mươi) khối pháo 49 đựng trong 02 (Hai) bì xác rắn màu xanh mà trước đó T đã cất giấu trong góc sân nhà bỏ trong cốp xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Avante màu đen mang biển số 36K-002.09 rồi điều khiển xe ô tô đến nhà bố mẹ thuộc xã Đ, tỉnh Nghệ An để cất giấu số pháo nêu trên. Khi đi đến khu vực đường H giao với đường L thuộc phường V, tỉnh Nghệ an thì bị tổ công tác Công an phường V kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Ngày 11/01/2026, nhận thức được hành vi phạm tội của mình Nguyễn Minh T đã đến Công an phường V đầu thú.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 11/01/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, xác định: 20 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (18x18x10) cm, mặt xung quanh được dán giấy nhiều màu sắc in chữ nước ngoài có ký tự KS4 – 4911X thu giữ của Nguyễn Đình H và Nguyễn Minh T là: 36,49 kg (Ba mươi sáu phẩy bốn mươi chín ki lô gam).

Kết luận giám định số 131 ngày 14/01/2026 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: Các mẫu vật kí hiệu M1, M2 thu giữ của Nguyễn Đình H gửi giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

- 20 (Hai mươi) khối pháo hoa nổ, kích thước mỗi khối (15x15x12) cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài có tổng khối lượng là 36,49kg; cơ quan điều tra đã lấy 12,72 kg (Mười hai phẩy bảy mươi hai ki lô gam) gửi giám định, còn lại 23,77 kg (Hai mươi ba phẩy bảy mươi bảy ki lô gam), hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N.

- 01 (một) điện thoại mang nhãn hiệu "IPHONE 12 PRO MAX" màu đen, số IMEI 1: 357771755819989, SỐ IMEI 2: 357771755664989. Bên trong có 01 (một)

sim Vinaphone số thuê bao: 0941.281.658. Tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đình H.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu "Samsung Galaxy A73 5G" màu xám đen gắn 01 (một) thẻ sim vật lý, số thuê bao: 0326.857.092 số IMEI 1: 352828295682593, số IMEI 2: 354462615682592, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Minh T

- 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu "Huyndai Avante" màu đen mang biển kiểm soát 36K - 002.09, đã qua sử dụng, qua xác minh, đây là tài sản của ông Bùi Văn K1, ông K không biết việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N trả lại xe ô tô trên cho chủ sở hữu.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-KV1 ngày 03/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Nghệ An đã truy tố Nguyễn Minh T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Đình H về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Minh T từ 30 đến 33 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; Căn cứ c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đình H từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy số pháo nổ thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi lấy mẫu giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước các điện thoại thu giữ của các bị cáo; Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Ngày 07/01/2026, do có nhu cầu sử dụng pháo nổ trong dịp Tết Nguyên Đán 2026 nên Nguyễn Đình H gọi điện nhờ Nguyễn Minh T mua pháo nổ để sử dụng. Đến ngày 09/01/2026, T mua được của một người đàn ông không quen biết 20 khối pháo nổ loại 49 phát bắn có tổng khối lượng là 36,49 kg với giá 700.000 đồng/ 01 khối, rồi bán lại cho H với giá 900.000 đồng/01 khối, H sau đó đã chuyển trước 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) tiền cọc và hẹn sẽ chuyển số tiền còn lại sau khi đã nhận đủ hàng. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 10/01/2026, T gọi điện và giao số pháo trên cho H để cất giấu trong nhà của H ở xã Đ, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày H đem số pháo đến nhà bố mẹ tại xã Đ, tỉnh Nghệ An để cất giấu, khi đến khu vực đường H giao với đường L thuộc địa bàn phường V, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường V phát hiện, bắt quả tang. Ngày 11/01/2026, Nguyễn Minh T ra đầu thú.

Như vậy, hành vi mà Nguyễn Minh T thực hiện đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật Hình sự; hành vi mà Nguyễn Đình H thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2.2]. Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án có đồng phạm thuộc loại giản đơn; hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm lưu thông, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội; các bị cáo đều có nhân thân xấu vì vậy cần xử phạt nghiêm. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Minh T sau khi phạm tội ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình có người có công với cách mạng, thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự được tặng hưởng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình có người có công với cách mạng nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo đều phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của gia đình các bị cáo và chính quyền địa phương với mức xử phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất nguy hiểm của hành vi, nhân thân các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có việc làm thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[2.4]. Đối với ông Bùi Văn K chủ xe ô tô nhãn hiệu "Hyundai Avante" màu đen mang biển kiểm soát 36K - 002.09 đã cho Nguyễn Đình H sử dụng xe nhưng không biết mục đích sử dụng nên không phạm tội. Đối với người đàn ông đã bán 20 cối pháo cho Nguyễn Minh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đang tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với 23,77 kg pháo hoa nổ còn lại, sau khi đã lấy 12,72 kg gửi giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại mang nhãn hiệu "IPHONE 12 PRO MAX" màu đen thu giữ của Nguyễn Đình H và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu "Samsung Galaxy A73 5G" màu xám đen thu giữ của Nguyễn Minh T, là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua bán tàng trữ pháo nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu "Hyundai Avante" màu đen mang biển kiểm soát 36K - 002.09, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Bùi Văn K, ông K không biết việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N trả lại xe ô tô trên cho chủ sở hữu.

[2.6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Minh T 33 (Ba mươi ba) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Buôn bán hàng cấm". Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/5/2026.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đình H 21 (Hai mươi một) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ hàng cấm". Thời gian thử thách là 42 (Bốn mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/5/2026.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Quảng Trị và giao bị cáo Nguyễn Đình H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Nghệ An nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 23,77 kg (Hai mươi ba phẩy bảy mươi bảy ki lô gam) pháo nổ thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi lấy mẫu giám định hiện được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N (Chi tiết vật chứng theo Lệnh nhập kho số 35/2026 ngày 28/01/2026 và Biên bản bàn giao vật chứng ngày 30/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Kho VKĐ-PHC-KT – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N). Giao cho Thi hành án dân sự tỉnh N phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N xử lý theo quy định của pháp luật

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại mang nhãn hiệu "IPHONE 12 PRO MAX" màu đen, số IMEI 1: 357771755819989, SỐ IMEI 2: 357771755664989 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu "Samsung Galaxy A73 5G" màu xám đen, số IMEI 1: 352828295682593, IMEI 2: 354462615682592. Vật chứng có tại Kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Nghệ An theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/4/2026.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Minh T và Nguyễn Đình H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 1 – Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An
- UBND xã Đông Lộc
- UBND phường Ba Đồn
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Nhung